

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
KHU VỰC 3 – HƯNG YÊN

Số: 87/2025/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Hưng Yên, ngày 03 tháng 11 năm 2025.

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 113/2025/TLST – HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2025 giữa:

*Nguyên đơn:* Anh Đoàn Xuân B, sinh năm 1997; Đăng ký HKTT và trú tại: Thôn Đ, xã L, tỉnh Hưng Yên.

*Bị đơn:* Chị Trần Thị H, sinh năm 1997; Đăng ký HKTT và trú tại: Thôn P, xã L, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 55, Điều 57, Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 của Luật Hôn Nhân Gia Đình năm 2014; khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 24/10/2025.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24/10/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Đoàn Xuân B và chị Trần Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Giao cháu cháu Đoàn Thị Hà M, sinh ngày 24/3/2021 và cháu Đoàn Trúc Thảo V, sinh ngày 25/10/2022 cho chị Trần Thị H tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu Đoàn Thị Hà M và Đ (đủ 18 tuổi).

Anh Đoàn Xuân B và chị Trần Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết về việc cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn anh Đoàn Xuân B được quyền thăm nom con chung và quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo quy định của pháp luật.

- *Về tài sản chung, công nợ chung, ruộng canh tác nông nghiệp 03, công sức đóng góp xây dựng đối với hai bên gia đình:* Anh Đoàn Xuân B và chị Trần Thị H đều khẳng định vợ chồng không có gì liên quan, không yêu cầu Tòa án đặt ra xem xét giải quyết.

- *Về án phí:* Anh Đoàn Xuân B tự nguyện nhận nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí LHST. Đối trừ với số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí anh B đã nộp theo biên lai thu số 0002222 ngày 16/10/2025 tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 3 - Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên nên anh B được trả lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh HY;
- Dương sự;
- UBND xã Lương Bằng;
- VKSND khu vực 3- Hưng Yên;
- Cục THADS tỉnh Hưng Yên;
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thu Hương**